

Số: /GPMT-SNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 01)

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Trồng trọt, Thủy sản, Nông nghiệp; Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Môi trường; Thuỷ lợi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1074/QĐ-TTPVHCC ngày 17/7/2025 của Trung tâm phục vụ hành chính công về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2128/QĐ-SNNMT ngày 29/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội; Quyết định số 1726/QĐ-SNNMT ngày 30/9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phân công công tác của Giám đốc Sở và các Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố cấp phép cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec - Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City;

Xét đề nghị của Chi nhánh Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec - Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City (sau đây gọi là Chủ cơ sở) tại Văn bản số 696B ngày 01/12/2025 về việc đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của Cơ sở “Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec” (sau đây gọi là Cơ sở), Văn bản số 06/2026 ngày 07/01/2026 về việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của Cơ sở, Văn bản số 74 ngày 02/02/2026 về việc giải trình ý kiến nhận xét, thẩm định đối với hồ sơ theo ý kiến của chuyên gia và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố cấp phép cho Chi nhánh Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec - Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City, địa chỉ trụ sở chính: tại số 458, phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, thành phố Hà Nội (trước đây là số 458, phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường cho “Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec”, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 01) này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố.

Điều 2. Chi nhánh Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec - Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường này (cấp điều chỉnh lần 01).

Điều 3. Giấy phép môi trường này (cấp điều chỉnh lần 01) có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023 của UBND Thành phố hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố; (đề b/cáo)
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở Vũ Xuân Tùng;
- UBND phường Vĩnh Tuy;
- Trung tâm Phục vụ HCC thành phố Hà Nội;
- Văn phòng Sở (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Sở);
- Phòng Quản lý môi trường;
- Lưu: VT, HS, QLMT.

MHS H26.103-251204-0007

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Xuân Tùng

Phụ lục
NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

*(Kèm theo Giấy phép môi trường số /GP-SNNMT ngày tháng năm 2026
của Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội)*

1. Điều chỉnh nội dung cấp phép xả nước thải vào nguồn nước và các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với thu gom, xử lý nước thải:

- **Sửa đổi, bổ sung mục 1 phần A Phụ lục 1 Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023 như sau:**

“1. Nguồn phát sinh nước thải:

Các nguồn phát sinh nước thải đề nghị cấp phép bao gồm 07 nguồn thải: (1) nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh (xí, tiêu); (2) nước thải sinh hoạt từ tắm rửa, thoát sàn nhà vệ sinh, lau sàn rửa buồng bệnh, vệ sinh phòng bệnh; (3) nước thải từ khu nhà ăn, nhà bếp; (4) nước thải y tế từ các khoa, phòng chuyên môn, phòng xét nghiệm, khu xử lý dụng cụ, các phòng phụ trợ bản; (5) Nước thải nhiễm phóng xạ; (6) nước thải phát sinh từ hệ thống xử lý khí thải lò hơi; (7) nước thải từ quá trình giặt là”.

- **Sửa đổi, bổ sung tiết 1.1 mục 1 phần B Phụ lục 1 Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023 như sau:**

“1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh để đưa vào hệ thống xử lý nước thải:

- Nước thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh (xí, tiêu) được thu gom bằng đường ống uPVC D110, D140, D160, D200 → Bể tự hoại (thể tích 360 m³) → Bể điều hòa của Hệ thống xử lý nước thải công suất 600m³/ngày đêm.

- Nước thải sinh hoạt từ tắm rửa, thoát sàn nhà vệ sinh, lau sàn rửa buồng bệnh, vệ sinh phòng bệnh được thu gom theo đường ống uPVC D110, D160 → Bể điều hòa của hệ thống xử lý nước thải công suất 600m³/ngày đêm.

- Nước thải từ khu nhà ăn, nhà bếp được thu gom theo đường ống uPVC D220 → Bể tách mỡ phụ thể tích 18 m³, bể tách mỡ chính thể tích 80 m³ đặt tại tầng hầm 2 → Bể điều hòa của Hệ thống xử lý nước thải công suất 600m³/ngày đêm.

- Nước thải y tế từ các khoa, phòng chuyên môn, phòng xét nghiệm, khu xử lý dụng cụ, các phòng phụ trợ bản được thu gom theo đường ống uPVC D140, D190 → Bể tiền xử lý nước thải y tế thể tích 15 m³ được đặt tại tầng hầm 2 → Bể điều hòa của Hệ thống xử lý nước thải công suất 600m³/ngày đêm.

- Nước thải nhiễm phóng xạ được thu gom theo đường ống uPVC D110 → Bể xử lý nước nhiễm xạ dung tích 40 m³. Nước thải được lưu trong bể với thời gian lưu nước thải theo quy định đảm bảo không tồn tại đồng vị phóng xạ → Bể điều hòa của Hệ thống xử lý nước thải công suất 600 m³/ngày đêm.

- Nước thải phát sinh từ hệ thống xử lý khí thải lò hơi được thu gom theo đường ống uPVC D110 → Bể điều hòa của Hệ thống xử lý nước thải công suất 600 m³/ngày đêm.

- Nước thải từ quá trình giặt là được thu gom theo hệ thống đường ống uPVC D160 → Bể tiền xử lý nước thải giặt là thể tích 6 m³ được đặt tại tầng hầm 2 → Bể điều hòa của Hệ thống xử lý nước thải công suất 600 m³/ngày đêm”.

2. Điều chỉnh yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

- **Sửa đổi, bổ sung tiết 2.1.2/2.1 mục 2 Phần A Phụ lục 3 Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023** như sau:

“2.1.2. Khu lưu chứa chất thải nguy hại:

- Diện tích khu chứa chất thải lây nhiễm khoảng 37,76 m²

- Diện tích khu chứa chất thải nguy hại khoảng 15,26 m²”

- **Sửa đổi tiết 2.2 mục 2 Phần A Phụ lục 3 Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/08/2023** như sau:

“2.2. Thiết bị hệ thống, công trình lưu giữ chất thải rắn thông thường:

- Khu lưu chứa: Chất thải rắn sinh hoạt có diện tích khoảng 55,22 m²; Khu lưu chứa chất thải rắn tái chế diện tích khoảng 55 m².”

3. Các yêu cầu và điều kiện kèm theo đối với nội dung điều chỉnh.

3.1. Khuyến khích Chủ cơ sở áp dụng sớm hơn lộ trình được quy định về bắt buộc áp dụng quy chuẩn QCVN 40:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 06/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau hợp nhất là Bộ Nông nghiệp và Môi trường); hoặc nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các giải pháp về công nghệ, thiết bị để cải tiến Hệ thống xử lý nước thải của Cơ sở (trong trường hợp cần thiết) nhằm đảm bảo lộ trình xử lý nước thải của Cơ sở khi xả ra ngoài môi trường tiếp nhận kể từ ngày 01/01/2032 phải đáp ứng yêu cầu quy định tại QCVN 40:2025/BTNMT.

3.2. Các điều kiện liên quan đến bảo vệ môi trường kèm theo:

- Đảm bảo hệ thống thu gom nước thải độc lập với hệ thống thu gom, thoát nước mưa. Việc xả nước thải sau xử lý thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị, hoá chất để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải.

- Tuân thủ nghiêm túc việc phân loại, thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn, CTNH theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Khu lưu giữ chất thải nguy hại đáp ứng các quy định tại Điều 36 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường phù hợp với nội dung phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường trong Giấy phép này và Thông tư số 41/2025/TT-BNNMT ngày 14/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn kỹ thuật về phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải và phục hồi môi trường sau sự cố môi trường. Trường hợp kế hoạch ứng phó sự cố môi trường được lồng ghép, tích hợp và phê duyệt cùng với kế hoạch ứng phó sự cố khác theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 124 Luật Bảo vệ môi trường thì phải đảm bảo có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

- Chi nhánh Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec - Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City chỉ được thực hiện các nội dung điều chỉnh sau khi được cấp điều chỉnh giấy phép môi trường.

- Yêu cầu Chi nhánh Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec - Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Times City tiếp tục thực hiện đúng các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục này; các nội dung khác của Giấy phép môi trường số 124/GPMT-UBND ngày 11/8/2023 và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường./.